



MÀNG CHỐNG THẤM TỰ DÍNH TPO, THI CÔNG TRẢI TRƯỚC WEBERPROOF TPO PRE

ƯU ĐIỂM

- Bám dính cực tốt, ngăn không cho nước ngấm xuống vào khoảng hở giữa màng và bê tông, di chuyển tự do bên trong.
- Mềm mại và linh hoạt giúp dễ dàng áp sát vào kết cấu, hạn chế tối đa nước xâm nhập.
- Đặc tính cơ học cao giúp chống thấm và bảo vệ cấu kiện hoàn hảo trong lòng đất.
- Kháng lão hóa do hóa chất và vi sinh vật: bền bỉ bảo vệ cấu kiện trong môi trường đất rất khắc nghiệt.

QUY CÁCH SẢN PHẨM

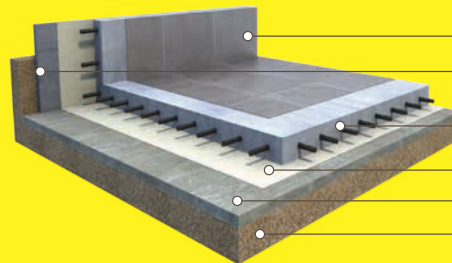
Đóng gói: 20m x 1m (20m²/cuộn)

Tổng độ dày: 1.5mm - 1.7mm - 2.0 mm

Màu sắc: Màu Trắng

Phụ kiện khuyến nghị: Băng keo 1 mặt cát weberdry Tape S (rộng 120 mm, dài 20 m). Băng keo 2 mặt chuyên dụng weberdry Tape D (rộng 80 mm, dài 20 m). Băng hàn nhiệt weberdry Welding Tape (rộng 160 mm, dài 20 m).

Hạn sử dụng và bảo quản: 18 tháng kể từ ngày sản xuất. Bảo quản ở nhiệt độ dưới +40°C. Bảo quản trong nhà hoặc dưới vỏ bọc trên giá kệ. Không xếp chồng pallet lên nhau.



Bề mặt hoàn thiện

Tường vây

Cấu kiện bê tông

Màng chống thấm TPO

Bê tông lót/ đá dăm đầm chặt

Đất nền

MÔ TẢ SẢN PHẨM

- Màng chống thấm tự dính weberproof TPO Pre, là màng chống thấm được làm từ chất liệu thermoplastic polyolefin mật độ cao, được khuyến dùng chống thấm cho hạ tầng ngầm, đường hầm, tầng hầm đào mở.
- Cấu tạo màng gồm các lớp: lớp màng TPO (thermoplastic polyolefin) có đặc tính cơ học cao; lớp keo butyl nhạy áp, bám cực chắc vào bê tông; lớp cát giúp bảo vệ keo và màng TPO.

ỨNG DỤNG

- Màng chống thấm weberproof TPO Pre có thể thi công trên bề mặt bê tông lót đồng nhất, nền cát đầm chặt, các bề mặt khó thi công, hoặc không gian thi công hạn chế.
- Bảo vệ và chống thấm cho các cấu kiện ngầm, hạ tầng ngầm, tầng hầm đào mở của các công trình dân dụng và thương mại.
- Bảo vệ và chống thấm cho hầm chui, đường hầm đào mở.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Đặc tính kỹ thuật	Giá trị	Tiêu chuẩn thử nghiệm
Cường độ chịu kéo	≥ 16 MPa	ASTM D412
Độ giãn dài khi đứt	≥ 650 %	ASTM D412
Cường độ kháng xé	≥ 100 N	ASTM D1004
Khả năng chống thấm	Không thấm dưới áp lực lên đến 7 bar trong 1 giờ.	ASTM D5385
Độ kháng xuyên thủng	≥ 700 N	ASTM E154/E154M
Độ bám dính vào bê tông	≥ 2 N/mm	ASTM D903

Lưu ý: Dữ liệu kỹ thuật được thu thập từ kết quả trong phòng thí nghiệm đạt tiêu chuẩn. Kết quả thực tế có thể thay đổi tùy theo điều kiện và cách thức thi công khác nhau tại công trường.

DỤNG CỤ THI CÔNG

- Con lăn, dao cắt (dao rọc giấy), thước dây, thước thẳng, búa, đinh, máy bắn vít, máy hàn nhiệt chuyên dụng cho màng TPO, dụng cụ kiểm tra mối hàn.
- Phụ kiện thi công kèm: băng hàn nhiệt weberdry Welding Tape; băng keo 1 mặt cát weberdry Tape S; băng keo 2 mặt chuyên dụng weberdry Tape D.

CHUẨN BỊ BỀ MẶT VÀ ĐIỀU KIỆN THI CÔNG

- Mặt sàn đổ bê tông lót phải chắc chắn, sạch sẽ và tránh đọng nước.
- Vách tường thường được xây gạch hoặc ván khuôn được cố định, hạn chế xô dịch trong quá trình đổ bê tông.
- Xử lý các vật nhọn có nguy cơ thủng màng.

HƯỚNG DẪN THI CÔNG

- Trải 2 phần màng chống thấm weberproof TPO Pre trên mặt bằng theo đường mực đã được định vị, sao cho phần màng có cát nằm trên, phần màng có khu vực giáp mí (không có cát) nằm dưới.
- Tại vị trí tiếp giáp giữa 2 màng chống thấm theo chiều dọc, dùng máy hàn nhiệt bán tự động/ tự động, hàn dính cố định 2 lớp màng lại với nhau.
- Để nối màng, tại vị trí nối đối đầu giữa 2 màng chống thấm theo chiều ngang, đo và cắt băng hàn nhiệt weberdry Welding Tape theo kích thước phù hợp, sau đó lật 2 phần màng, đặt băng hàn nhiệt vừa cắt ở dưới 2 tấm màng sao cho 2 phần mép màng ngay sát vạch định vị của băng hàn nhiệt. Dùng máy hàn nhiệt, hàn dính cố định 2 phần màng với băng hàn nhiệt.
- Với mặt phẳng đứng, cần cố định màng weberproof TPO Pre vào ván khuôn tại vị trí mí màng bằng đinh, vít hoặc băng keo weberdry Tape D; nối với phần màng đã cố định với các phần màng còn lại bằng phương pháp hàn nhiệt, hoặc băng băng keo 2 mặt weberdry Tape D.
- Cần thận bịt kín các vị trí lõm trên, lõm dưới (ở khu vực tiếp giáp giữa mặt đứng và sàn) bằng băng keo 1 mặt cát weberdry Tape S đã cắt theo hình số 8, với đường kính tối thiểu mỗi đầu hình tròn là 50 mm; bịt kín vị trí lõm dưới, lõm trên bằng băng keo weberdry Tape S đã cắt theo hình chóp nón, với đường kính tối thiểu là 50 mm.
- Lưu ý bọc màng chống thấm weberproof TPO Pre cho các đầu cọc, đầu ống, cổ ống xuyên sàn.
- Kiểm tra để đảm bảo không có vết thủng trên bề mặt màng trong quá trình thi công và các khu vực hàn hay dán mí đã kín.
- Nếu phát hiện vết thủng nhỏ, dùng màng weberproof TPO Pre kết hợp với băng keo 2 mặt weberdry Tape D để vá kín lỗ thủng; trường hợp vết thủng lớn, đo và cắt băng hàn nhiệt weberdry Welding Tape theo kích thước phù hợp, luồn băng hàn xuống dưới lỗ thủng sao cho vạch định vị ở ngay giữa 2 mép vết thủng (theo chiều dọc), sau đó hàn cố định băng hàn nhiệt, dùng băng keo 1 mặt cát weberdry Tape S để dán lên vị trí bị bong lớp cát.

BẢO DƯỠNG

- Thời gian tháo ván khuôn cho bê tông vách là khoảng 7 ngày sau khi đổ bê tông để lớp màng chống thấm bám dính tốt hơn.

LƯU Ý

- Đường hàn chống mí màng nên được hàn đúng kỹ thuật và kín, không bị xoắn, nhăn.
- Bề rộng đường hàn chống mí dọc theo chiều dài, chiều ngang và các vị trí mối nối màng có bề rộng tối thiểu 40 mm.
- Nền bảo vệ bề mặt phủ màng chống thấm weberproof TPO Pre mặt đứng cần tránh các tác động cơ học của các vật nhọn làm rách màng hoặc các hoạt động thi công khác bằng vật liệu xốp XPS có tỷ trọng cao, độ bền nén và uốn cao, kháng ẩm, kháng nước.

SỨC KHỎE, AN TOÀN VÀ MÔI TRƯỜNG

- Màng chống thấm cần được bảo quản ở nhiệt độ dưới 40°C, điều kiện trong nhà và trên giá kê.
- Người sử dụng cần tham khảo các thông tin và khuyến cáo về an toàn sử dụng, lưu trữ, thải bỏ sản phẩm thuộc nhóm hóa chất trong tài liệu an toàn kỹ thuật mới nhất về lý tính, hóa tính, tính độc hại, sinh thái học và các chỉ tiêu an toàn liên quan.

Miễn trừ:

Các thông tin liên quan đến sản phẩm Weber được chúng tôi cung cấp và khuyến nghị dựa trên kiến thức, kinh nghiệm kiểm tra và sử dụng sản phẩm trong điều kiện tiêu chuẩn, thi công và lưu trữ đúng cách. Trong ứng dụng thực tế, do có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế tại công trường, những thông tin này không thể dùng để thay thế cho các thử nghiệm của khách hàng nhằm đảm bảo sử dụng các sản phẩm Weber là an toàn, hiệu quả. Đồng thời những khuyến cáo trên không có giá trị về mặt pháp lý. Người dùng cần tham khảo tài liệu mới nhất được cung cấp bởi Weber cũng như kiểm tra và yêu cầu sự tư vấn từ chúng tôi về sự phù hợp của sản phẩm với mục đích sử dụng mong muốn.